MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *29/5/2019*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	971.54	105.32
% Thay đổi	-0.05%	0.28%
KLGD (CP)	144,346,753	26,676,348
GTGD (tỷ đồng)	3,330.54	307.58
Tổng cung (CP)	335,722,400	56,374,300
Tổng cầu (CP)	331,840,780	46,557,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,503,593	120,500
KL mua (CP)	12,464,193	386,900
GTmua (tỷ đồng)	585.82	2.66
GT bán (tỷ đồng)	448.49	2.04
GT ròng (tỷ đồng)	137.33	0.62

Tương quan cung cầu HOSE

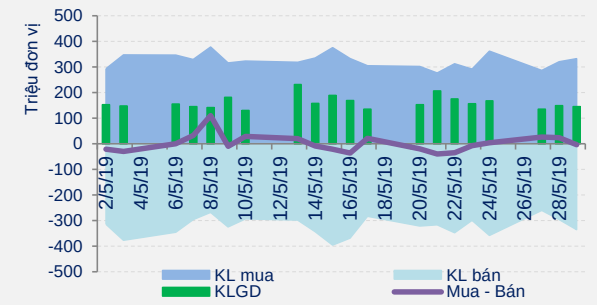

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

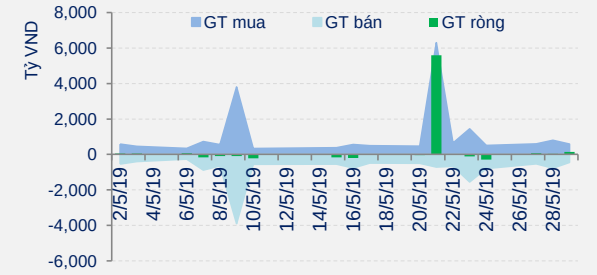

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	-0.33%	11.3	2.1	2.7%
Công nghiệp	0.21%	14.4	3.1	19.1%
Dầu khí	2.13%	16.7	2.4	4.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	2.31%	17.0	4.2	5.3%
Dược phẩm và Y tế	-0.17%	14.1	2.9	0.4%
Hàng Tiêu dùng	-1.05%	18.9	6.1	15.9%
Ngân hàng	-0.41%	11.3	2.1	15.3%
Nguyên vật liệu	-0.36%	13.1	2.2	13.1%
Tài chính	-0.75%	23.3	4.3	19.3%
Tiện ích Cộng đồng	0.26%	15.5	3.3	4.5%
VN - Index	-0.05%	16.8	4.0	111.7%
HNX - Index	0.28%	9.4	1.6	-11.7%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có thêm một phiên điều chỉnh nhẹ nữa với thanh khoản vẫn ở mức thấp, ngưỡng hỗ trợ gần nhất 970 điểm (MA20) vẫn được giữ vững. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,46 điểm (-0,05%) xuống 971,54 điểm; HNX-Index tăng 0,3 điểm (+0,28%) lên 105,32 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được giảm nhẹ so với phiên trước đó và vẫn dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.737 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 172 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 773 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 221 mã tăng, 117 mã tham chiếu, 253 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc xanh nhẹ vào đầu và cuối phiên, nhưng áp lực bán gia tăng trong phiên ATC đã khiến chỉ số có phiên điều chỉnh thứ hai liên tiếp. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường có sự phân hóa mạnh trong phiên hôm nay với bên tăng giá như VIC (+1,1%), SAB (+0,1%), GAS (+0,7%), VHM (+0,1%), HPG (+1,4%), NVL (+1%), BVH (+1%)... và bên giảm giá như CTG (-1,7%), TCB (-1,5%), BID (-0,9%), HVN (-1,3%), POW (-1,9%), PLX (-0,9%), VJC (-1,2%)...; chính điều này đã khiến cho thị trường giao dịch chủ yếu giằng co quanh tham chiếu. Trên sàn HNX, ACB (+1%), OCH (+7,5%), VCS (+0,9%), PVI (+1,1%)... tăng giúp HNX-Index hồi phục nhẹ sau ba phiên giảm liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Giao dịch trên thị trường tiếp tục nhàm chán với sự biến động hẹp trong phiên, chủ yếu quanh ngưỡng tham chiếu và thanh khoản vẫn ở mức thấp. Dòng tiền lớn không vào thị trường dẫn đến việc các nhóm ngành cổ phiếu tiếp tục có sự phân hóa. Những đặc điểm trên là đặc trưng của thị trường vào mùa hè không chỉ tại Việt Nam mà hiệu ứng này cũng tương đối phổ biến trên thế giới. Về góc độ kỹ thuật, ngưỡng hỗ trợ 970 điểm (MA20) vẫn được giữ vững và MACD vẫn trên đường tín hiệu cho thấy thị trường vẫn đang trong pha tăng. Tuy nhiên, chỉ báo động lượng RSI đã giảm xuống dưới ngưỡng 50 cho thấy cho thấy xu hướng tăng của thị trường đã bị suy yếu để nhường chỗ cho quá trình giằng co nhẹ và đi ngang trong biên độ hẹp với kháng cự gần nhất là ngưỡng 978 điểm (MA50). Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 giảm mạnh hơn VN30 nhưng vẫn giữ mức basis dương tương đối lớn 14-17 điểm, cho thấy nhà đầu tư vẫn lạc quan với xu hướng của thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 30/5, VN-Index có thể tiếp tục giằng co và đi ngang với biên độ trong khoảng 970-978 điểm (MA20-50), cần sự bứt phá khỏi vùng này để thoát khỏi xu hướng đi ngang. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục duy trì danh mục hiện tại và đứng ngoài quan sát thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/5/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm vào đầu và cuối phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 974,96 điểm. Diễn biến giữa phiên có phần ảm đạm khi lực cung đã chiếm ưu thế để kéo chỉ số xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 969,55 điểm. Lực bán gia tăng trong phiên ATC đã khiến chỉ số kết phiên trong sắc đỏ. Kết phiên, VN-Index giảm 0,46 điểm (-0,05%) xuống 971,54 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: CTG giảm 350 đồng, TCB giảm 350 đồng, BID giảm 300 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 1.200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch khá giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và đỏ đan xen nhau. Chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên chiều tại 104,4 điểm. Về cuối phiên, lực cầu gia tăng giúp chỉ số kết phiên tại mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,3 điểm (+0,28%) lên 105,32 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 300 đồng, OCH tăng 500 đồng, VCS tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS giảm 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 137,33 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 2,96 triệu cổ phiếu. VJC là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 42,9 tỷ đồng tương ứng với 346 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 21,9 tỷ đồng tương ứng với 190,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VHM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 28,4 tỷ đồng tương ứng với 338 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 619 triệu đồng tương ứng với khối lượng ròng 266 nghìn cổ phiếu. TIG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 300 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TNG với 337 triệu đồng tương ứng với 13,9 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, INN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 627 triệu đồng tương ứng với 17,8 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

CPI tháng 5 tăng 0.49% do ảnh hưởng của giá xăng và điện

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 5 tháng đầu năm 2019 tăng 2.74% so với bình quân cùng kỳ năm 2018. CPI tháng 5/2019 tăng 0.49% so với tháng trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

VN-Index tiếp tục giảm nhẹ trong phiên hôm nay nhưng chỉ số vẫn giữ vững được ngưỡng 970 điểm (MA20), thanh khoản giảm nhẹ và vẫn dưới mức trung bình 20 phiên với 145 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 970 điểm (MA20).Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 978 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 30/5, VN-Index có thể tiếp tục giằng co và đi ngang với biên độ trong khoảng 970-978 điểm (MA20-50), cần sự bứt phá khỏi vùng này để thoát khỏi xu hướng đi ngang.

HNX-Index:

HNX-Index hồi phục sau ba phiên giảm liên tiếp nhưng chỉ số hiện vẫn dưới ngưỡng 106 điểm, thanh khoản giảm nhẹ và vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 27 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 105,9 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 106,9 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 30/5, HNX-Index có thể tiếp tục hồi phục để cố gắng lấy lại tín hiệu tăng giá trong ngắn hạn là đường MA20 ngày tại 105,9 điểm.

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,27 - 36,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng	Ngày 29/5, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.064 đồng (tăng 5 đồng).
TIN QUỐC TẾ	
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 6,95 USD/ounce tương ứng với 0,54% lên 1.284,05 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,048 điểm tương ứng với 0,05% lên 97,890 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1159 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2639 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,27 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,75 USD/thùng tương ứng với 1,27% xuống 58,39 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 28/5, chỉ số Dow Jones giảm 237,92 điểm tương ứng 0,93% xuống 25.347,77 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 29,66 điểm tương ứng 0,39% xuống 7.607,35 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 23,67 điểm tương ứng 0,84% xuống 2.802,39 điểm.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên

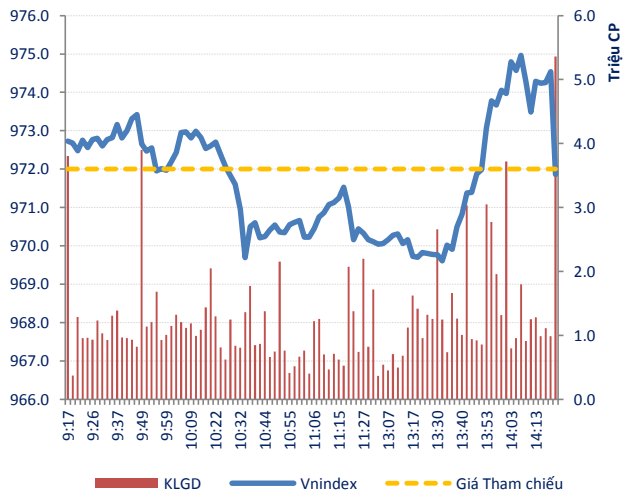

KLGD và HNX-Index trong phiên

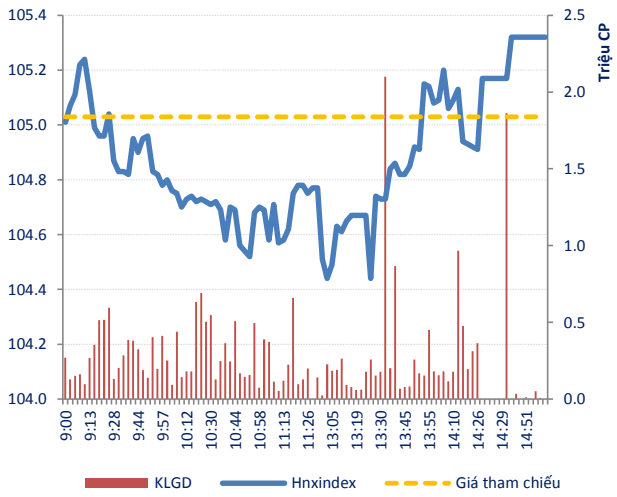

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

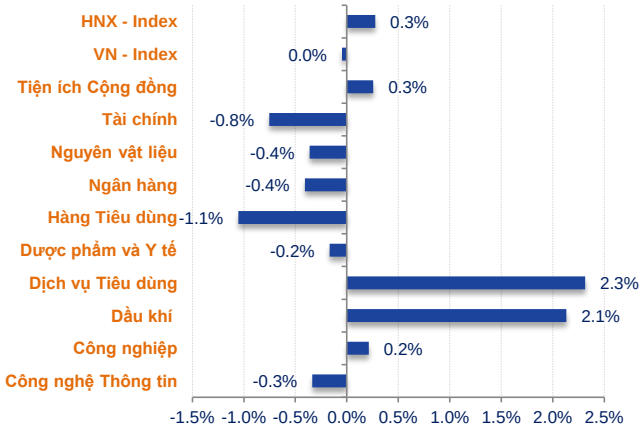

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

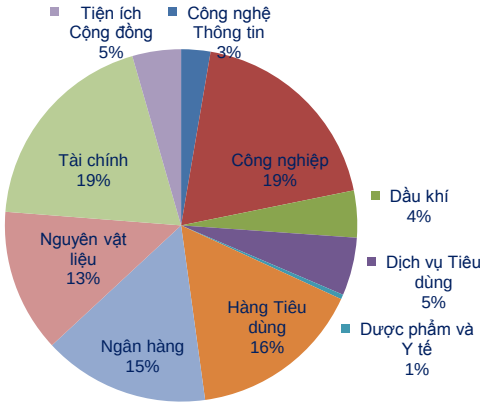

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

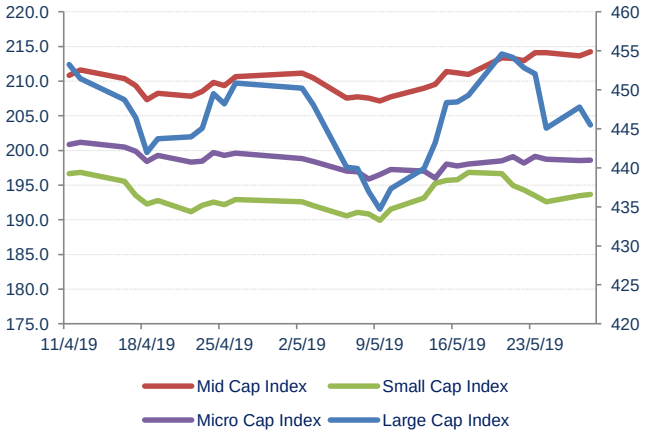

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

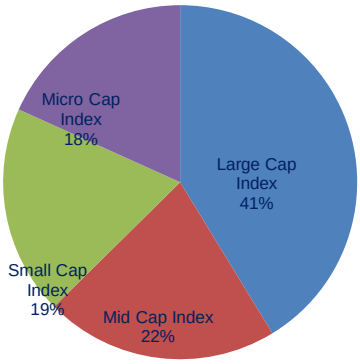

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ — Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ

Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ — Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

THỐNG KÊ GIAO DICH

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFVN30	794,830	VRE	728,890
2	ITA	664,430	VHM	338,360
3	HSG	502,910	PVD	333,710
4	VJC	346,240	BID	199,080
5	PLX	257,060	DIG	165,010

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TIG	300,000	ART	29,500
2	TNG	13,900	INN	17,860
3	HMH	10,600	VMS	10,700
4	SHE	7,700	HLD	10,000
5	AMV	5,500	SRA	8,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	30.40	30.00	-1.32%	10,011,610
ITA	3.28	3.28	0.00%	7,009,990
AAA	17.70	18.35	3.67%	6,736,000
EIB	18.00	17.80	-1.11%	6,712,320
NLG	30.75	30.05	-2.28%	3,155,329

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.10	7.10	0.00%	4,214,477
HUT	2.90	2.90	0.00%	2,396,009
PVS	24.40	23.90	-2.05%	1,683,020
CEO	11.90	11.80	-0.84%	1,658,500
NDN	14.70	14.50	-1.36%	1,364,014

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	4.02	4.30	0.28	6.97%
TVT	35.30	37.75	2.45	6.94%
CMV	15.85	16.95	1.10	6.94%
CCI	13.00	13.90	0.90	6.92%
CCL	4.08	4.36	0.28	6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HKB	0.70	0.80	0.10	14.29%
SPI	0.90	1.00	0.10	11.11%
MBG	5.00	5.50	0.50	10.00%
SJC	2.00	2.20	0.20	10.00%
GMX	24.00	26.40	2.40	10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TS4	7.32	6.81	-0.51	-6.97%
BHN	106.40	99.00	-7.40	-6.95%
DTL	35.30	32.85	-2.45	-6.94%
SC5	28.95	26.95	-2.00	-6.91%
DXV	3.19	2.97	-0.22	-6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.60	0.50	-0.10	-16.67%
VC1	14.00	12.60	-1.40	-10.00%
BII	1.00	0.90	-0.10	-10.00%
TPP	15.10	13.60	-1.50	-9.93%
PSE	7.30	6.60	-0.70	-9.59%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	10,011,610	3.2%	327	91.6	2.9
ITA	7,009,990	3250.0%	125	26.2	0.3
AAA	6,736,000	11.6%	2,048	9.0	1.1
EIB	6,712,320	3.3%	404	44.1	1.4
NLG	3,155,329	17.4%	3,926	7.7	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,214,477	10.9%	1,479	4.8	0.5
HUT	2,396,009	1.8%	212	13.7	0.2
PVS	1,683,020	9.5%	2,427	9.8	0.9
CEO	1,658,500	10.6%	1,630	7.2	1.0
NDN	1,364,014	13.5%	1,779	8.2	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	7.0%	-3.0%	(390)	-	0.3
TVT	6.9%	12.6%	4,352	8.7	1.2
CMV	6.9%	9.3%	1,410	12.0	1.2
CCI	6.9%	11.7%	1,712	8.1	1.0
CCL	6.9%	6.7%	753	5.8	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	14.3%	-32.9%	(2,785)	-	0.1
SPI	11.1%	-4.0%	(401)	-	0.1
MBG	10.0%	4.1%	313	17.6	0.5
SJC	10.0%	-0.1%	(18)	-	0.2
GMX	10.0%	25.3%	3,984	6.6	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFVN3	794,830	N/A	N/A	N/A	N/A
ITA	664,430	1.1%	125	26.2	0.3
HSG	502,910	1.8%	222	37.8	0.6
VJC	346,240	39.6%	9,812	12.6	4.3
PLX	257,060	17.5%	3,461	19.3	3.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TIG	300,000	6.6%	744	5.0	0.3
TNG	13,900	25.7%	3,959	6.1	1.4
HMH	10,600	4.8%	928	11.8	0.6
SHE	7,700	33.3%	3,222	4.1	1.0
AMV	5,500	48.5%	8,913	3.3	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	395,129	3.6%	1,084	106.2	5.5
VHM	280,019	27.4%	3,842	21.8	6.1
VCB	250,349	24.7%	4,372	15.4	3.4
VNM	231,431	38.3%	5,926	22.4	8.2
GAS	208,046	27.4%	6,543	16.6	4.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,417	26.4%	4,297	6.8	1.6
VCG	11,617	7.0%	1,213	21.7	1.8
PVS	11,423	9.5%	2,427	9.8	0.9
VCS	10,255	41.6%	7,332	8.9	3.5
PVI	8,667	8.8%	2,661	14.1	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	2.18	1.7%	253	20.3	0.4
LAF	2.01	-42.8%	(3,787)	-	0.9
VRE	1.99	8.8%	1,064	32.7	2.8
VHM	1.89	27.4%	3,842	21.8	6.1
HCM	1.86	14.2%	1,884	13.2	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DPS	4.94	-2.0%	(217)	-	0.1
ART	4.87	6.4%	712	3.7	0.2
SPI	3.63	-4.0%	(401)	-	0.1
ITQ	3.50	2.2%	243	11.5	0.3
TNG	3.31	25.7%	3,959	6.1	1.4

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số 1-3 Lê Đình Lý , Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779